

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT NGUYỄN KHUYẾN



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

GIAI ĐOẠN 2022 - 2027

Tháng 09 năm 2022



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2022

Số: 48A /KH-THCS-THPT-NK

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2022 – 2027

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Tân Bình lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1038/KH-GDDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Quyết định 1076/QĐ/TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 1108/KH-GDDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố;

Căn cứ Kế hoạch số 3035/KH-GDDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”.

Trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2022 – 2027 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Giới thiệu tổng quan, khái quát về trường.

Ngày 25 tháng 5 năm 1992 theo quyết định số 01/GD/TC/QĐ của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, trường đã được thành lập với tên gọi là Trường Phổ thông cấp 2 Dân lập Nguyễn Khuyến. Với ước mong cao đẹp là đem sự học đến cho mọi trẻ em Việt Nam, góp phần nâng cao dân trí và sự nghiệp giáo dục nước nhà, Giáo sư Nhà giáo Nhân dân Lê Trí Viễn và Nhà

giáo Nguyễn Ngọc Phần đã cùng chung sức sáng lập nên Trường Dân lập Nguyễn Khuyến. Từ khi Trường thành lập đến nay đã có 5 lần đổi tên và bổ sung chức năng như sau:

- Ngày 8 tháng 3 năm 1996 theo quyết định số 1051/QĐ-UB-NCVX trường được Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đổi tên thành Trường Phổ thông cấp 2-3 Dân lập Nguyễn Khuyến.

- Ngày 6 tháng 5 năm 2002 theo quyết định số 1862/QĐ-UB trường được UBND thành phố Hồ Chí Minh đổi tên thành Trường Trung học phổ thông Dân lập Nguyễn Khuyến.

- Ngày 29 tháng 5 năm 2007 theo quyết định số 2354/QĐ-UBND trường được Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đổi tên thành Trường Trung học phổ thông Tư thục Nguyễn Khuyến.

- Ngày 25 tháng 12 năm 2009 theo quyết định số 5896/QĐ-UBND trường được Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đổi tên thành Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến.

Hiện nay, trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến đang hoạt động chính thức tại địa điểm:

Số 327 Quốc lộ 13, Đường số 3, KP 5, P. Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức.

Là trường tư thục nhưng hai thầy sáng lập luôn đặt mục tiêu phục vụ sự nghiệp giáo dục lên hàng đầu. Hai thầy dành nhiều tâm sức để đào tạo nên một đội ngũ thầy cô, cán bộ, nhân viên vừa có tâm vừa có tài cùng nhau góp sức dựng xây mái nhà chung Nguyễn Khuyến. Rất nhiều thầy cô, cán bộ, nhân viên đi theo hai thầy từ ngày đầu thành lập đến nay vẫn gắn bó với trường và đang là những trụ cột của trường tiếp tục đưa trường vững bước đi lên. Các phương châm định hướng cho hoạt động của trường đều được hai thầy chỉ dẫn rất cụ thể trong cuốn “Văn hóa trường học” do hai thầy cùng kí tên là “Song Lão” và các phương châm này đã được tất cả các thành viên của trường đều thuộc và thực hiện:

- Vào trường Nguyễn Khuyến là phải tiến bộ. Không chỉ học sinh mà mọi người đều phải tiến bộ.

- Trong trường ta, ngoài các môn học trong chương trình kể cả học nghề, còn có ngoại khóa chơi mà học: Đọc sách, tập nói và viết về sách đã đọc, thực nghiệm các môn ở phòng chức năng, tham quan, dã ngoại, bơi lội...

- Mục đích cao đẹp là: “Nên người, học giỏi. Tốt nghiệp 100%. Đường vào Đại học – Cao đẳng thẳng tắp”.

Trường do hai thầy sáng lập dẫn dắt, cùng với sự đồng lòng chung sức của tất cả các thành viên của trường, trường của chúng ta đã ngày càng lớn mạnh, đã có uy tín về chất lượng giáo dục, đã tạo được niềm tin và quý mến trong lòng phụ huynh. Để tiếp tục phát triển một cách bền vững trong những năm tới. Trường

THCS-THPT Nguyễn Khuyến luôn kỳ vọng một ngôi trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục cao, học sinh có đủ điều kiện, phương tiện học tập, rèn luyện; kỳ vọng vào sự thành đạt của các thế hệ học sinh, góp phần vào sự nghiệp giáo dục của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng quản trị Nhà trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Việc xây dựng và triển khai kế hoạch có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần xây dựng ngành giáo dục và đào tạo thành phố theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

Luật Giáo dục năm 2019 có nêu rõ: “Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế”.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Từ năm học 2019-2020 nhà trường chỉ có các khối lớp: 10, 11, 12. Do nhà trường phải trả lại mặt bằng cho Quân đội. Vì vậy không có đủ phòng học cho học sinh THCS.

Số liệu về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường (năm học 2022-2023).

Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 275 CB-GV-NV

1. Giáo viên bộ môn:

STT	Tổ bộ môn	Số lượng	Trình độ chuyên môn				Cơ hữu	Thỉnh giảng
			CD	ĐH	Thạc sĩ	Tiến sĩ		
1	Ngữ văn	7		5	2		7	0
2	Toán	22		18	4		22	0
3	Vật lý	15		12	3		14	1
4	Hóa học	13		8	4	1	11	2
5	Sinh học	7		6	1		4	3
6	Lịch sử	3		0	3		1	2
7	Địa lý	4		3	0	1	1	3
8	Anh văn	12		8	4		12	0
9	GDCD, Kỹ năng	3		3			1	2
10	Tin học, Nghề Tin học	4		4			4	0
11	Công nghệ	2		2			2	0
12	Thể dục	7		7			4	3
13	GDQP	3		3			2	1
Tổng cộng:		102		79	21	2	85 (83,3%)	17 16,7%

2. Giáo viên quản nhiệm:

a/ Bán trú:

TT	Phụ trách khối lớp	Giáo viên		Số giáo viên					
				Cơ hữu	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ			>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Lớp 10	12	2	12		1	11		
2	Lớp 11	13	6	13		0	13		
3	Lớp 12	21	0	21		3	18		
Tổng cộng:		46	8	46	0	4	42		

b/ Nội trú:

TT	Phụ trách khối lớp	Giáo viên		Số giáo viên			
				Trình độ chuyên môn			

		Tổng	Nữ	Cơ hữu	Thỉnh giảng	>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Lớp 10	14	6	14			14		
2	Lớp 11	12	5	12			8	4	
3	Lớp 12	16	6	16			16		
Tổng cộng:		42	17	73			38	4	

3. Cán bộ - Nhân viên:

TT	Bộ phận	Số lượng		Trong đó					
				Cơ hữu	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ			>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ban Giám hiệu	3	1	3		1	2		
	Tổng quản nhiệm	1					1		
	Văn phòng -- Kế toán -- Thủ quỹ	5	5	5			3	1	1
	Học vụ	8	2	8		1	4	2	1
	Nhân sự - Nghịệp vụ	3	1	3			1	1	1
	Y tế	2	2	2					2
	Thư viện	2	2	2			1	1	
	Trợ lý TN	1	1				1		
	Giám thị	2	2				2		
	Bảo vệ	11	11						11
	Vệ sinh	14	14	14					14
	Nhà ăn -- Căn tín	32	21	32					32
	Văn thư	1	1				1		
Tổng cộng:		85	48	85	0	3	16	4	62

III. Tổ chức đoàn thể

1. Chi bộ:

- Cấp ủy: 03 đồng chí
- Tổng số đảng viên: 14 đồng chí (02 nữ)

2. Công đoàn:

- Ban chấp hành công đoàn: 05 ủy viên (03 nữ)
- Tổng số công đoàn viên: 213 (Nữ: 91)

3. Đoàn thanh niên:

- Tổng số đoàn viên học sinh: 1477/34 Chi đoàn học sinh
- Tổng số đoàn viên giáo viên: 10 (01 Chi đoàn GV).

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

Số liệu về học sinh của nhà trường.

Kết quả xếp loại học sinh các khối lớp những năm gần đây.

Học sinh (Trung học phổ thông):

Khối	Số lớp	Học sinh			Số HS/lớp	Số HS lưu ban	HS Diện Chính sách	HS Khó khăn
		Tổng	Nữ	Dân tộc				
10	10	475	207	6	48	0	1	0
11	10	451	216	6	48	0	0	0
12	14	551	242	5	42	0	0	0
Tổng:	34	1477	665	17	46	0	1	0

3. Cơ sở vật chất

Số liệu về cơ sở vật chất (diện tích, phòng học, các phòng chức năng, thiết bị dạy học, ...)

- Diện tích khuôn viên trường: 8703 m² và khu đất cho hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp 10330 m², tổng diện tích đất là 19033 m².

Diện tích bình quân: 13 m²/HS.

- Tổng số phòng học: 34. Trong đó phòng học kiên cố: 34

Diện tích trường m ²	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
8703	34	3	4	1	3	616	3618

- 04 phòng dạy tiếng Anh cho các lớp Anh 3 (Luyện nghe – nói);

- 01 phòng vi tính (55 máy) được kết nối mạng phục vụ cho việc giảng dạy Tin học và các môn học khác;

- 03 phòng thí nghiệm Vật lý, Hóa học, Sinh học với đầy đủ trang thiết bị theo quy định đặc thù bộ môn;

- 01 phòng thiết bị phục vụ công tác đăng ký sử dụng và chuẩn bị thiết bị, đồ dùng dạy học cho các phòng chức năng;

- 01 phòng Tư vấn học đường để phục vụ công tác tham vấn tâm lý cho học sinh;

- 01 phòng Y tế phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV và học sinh;

- 01 hồ bơi phục vụ cho việc học bơi và phổ cập môn bơi lội cho học sinh;

- 01 sân bóng đá mini phục vụ cho việc tập luyện và thi đấu;

- 01 thư viện phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh và GV-NV;

- 01 khu nội trú với đầy đủ tiện nghi học tập, giải trí, ngủ và nghỉ cho học sinh; có khu nội trú riêng cho nữ và khu nội trú riêng cho nam;

- Có phòng nghỉ trưa cho học sinh bán trú và phòng nghỉ trưa cho giáo viên nam và giáo viên nữ.

4. Thành tích năm học 2021-2022

Thi tốt nghiệp THPT 2022:

- Tổng số dự thi: 962 HS

- Tốt nghiệp THPT: 100%

- Điểm trung bình môn thi của HS nhà trường:

Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa	Sinh
8.50	6.68	7.72	8.00	7.85	6.15

- Trong đó: Môn Lý: nhất TP (8.00); Toán: Nhì TP (8.50); Hóa: Nhì TP (7.85); Sinh: hạng 7 TP (6.15).

- Đạt điểm thi tốt nghiệp THPT khối KHTN cao nhất TP: Đỗ Đức Huy (12A2): 54 điểm.

- Á khoa cả nước và thủ khoa Khối B các tỉnh phía Nam: Đặng Hữu Phước (12D2): 29.30 điểm.

Thi IELTS: 18-6-2022

Toàn trường có 370 HS lớp 11 dự thi, do Hội đồng Anh tổ chức.

- Điểm trung bình: 6.2

- Điểm 7.5: 19

- Điểm 8.0: 4

Kỳ thi HSG lớp 12 cấp Thành phố do Sở GDĐT tổ chức tháng 4-2022:

Số HS đăng ký: 48 – Dự thi 5 môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Anh

Đạt các giải 1, 2 và 3: 43/48

Trong đó: Giải Nhất 3 môn: Toán, Sinh, Anh

III- Môi trường bên trong

1. Mặt mạnh

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường ổn định, nhiệt tình trong công tác, tâm huyết với nghề, tận tụy trong công việc; gắn bó và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển.

- Trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên 100% đạt chuẩn. Số cán bộ, giáo viên trên chuẩn: 24/105 - chiếm tỷ lệ 22,8%.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn có năng lực, quyết tâm đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

b) Học sinh:

- Học sinh ngoan, lễ phép, biết chào hỏi người lớn, tích cực tham gia các hoạt động. Ham học hỏi, yêu thích hoạt động thể dục thể thao, ngoại khóa.

- Đa số được gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học tập.

2. Mặt yếu

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Ban giám hiệu chưa mạnh dạn trong việc đánh giá giáo viên, việc kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn chưa được thường xuyên

- Vẫn còn khoảng 10% số giáo viên còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc nắm rõ đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và chưa có biện pháp phù hợp để giáo dục học sinh.

- Còn khoảng 5% số giáo viên có kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh nhưng hạn chế trong thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, còn khoảng 15% hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT).

- Có khoảng 5% số giáo viên lớn tuổi gặp khó khăn khi đổi mới phương pháp giảng dạy chuẩn bị cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

b) Học sinh:

- Còn một số học sinh không sống với cha mẹ, gây khó khăn trong việc phối hợp để quản lý, giáo dục.

- Nhiều em ở đầu cấp chưa xác định được phương pháp học tập phù hợp, còn thụ động và chưa tự giác trong học tập.

- Khuôn viên của trường chưa đủ rộng để phát triển các hoạt động ngoại khóa, năng khiếu.

IV- Môi trường bên ngoài

1. Thời cơ

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã có sự quan tâm đặc biệt đến giáo dục và các chính sách về giáo dục, đào tạo ngày càng hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.

- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Quận và chính quyền địa phương luôn chăm lo, đầu tư cho giáo dục, nhất là có sự quan tâm và hỗ trợ của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Sự thay đổi trong cách nhìn của cha mẹ học sinh (CMHS) và xã hội trước sự tiến bộ của nhà trường trong vài năm gần đây.

- Đề án Thành phố thông minh đang dần hình thành, thu hút nhiều sự quan tâm của tất cả các ngành nghề, sẽ góp phần thiết lập chuỗi giá trị gia tăng trên nền tảng công nghệ cao, hạ tầng kỹ thuật và xã hội hiện đại theo chuẩn quốc tế. Đời sống nhân dân sẽ ngày càng được cải thiện, dân trí ngày càng nâng cao, phụ huynh có điều kiện chăm lo, đầu tư cho nhu cầu học tập của con em, CMHS và bản thân học sinh đều có nhu cầu học xong bậc phổ thông để học tiếp Đại học, Cao đẳng.

- Cơ chế chính sách giáo dục ngày càng giao quyền chủ động hơn cho các cấp cơ sở, nhà trường đã có thể chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện các chiến lược, mục tiêu chính.

- An ninh trật tự địa phương được củng cố, an toàn; môi trường giáo dục được nhân dân, CMHS, chính quyền địa phương quan tâm, chăm lo; giúp môi trường được đảm bảo khang trang, sạch đẹp. CSVC Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị và dụng cụ, đáp ứng giảng dạy và học tập.

- Cán bộ, giáo viên và học sinh có điều kiện tiếp cận và được thụ hưởng với các phương tiện, phương pháp dạy và học hiện đại.

2. Thách thức

- Sự kỳ vọng, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của CMHS và xã hội trong thời kỳ hội nhập, học sinh chịu nhiều tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, kinh tế mở (thờ ơ, vô cảm, coi trọng giá trị vật chất, ...).

- Việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy; việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi phải được bồi dưỡng và nâng cao hơn nữa mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT cùng sự đa dạng của các trang mạng xã hội, trò chơi internet trực tuyến, quảng cáo chưa đúng cách,... gây tác động không nhỏ đến nhận thức, hành vi của học sinh, tạo nên những khó khăn trong phát triển văn hóa nhà trường.

- Nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến vấn đề giáo dục học sinh. Do cha mẹ học sinh bận rộn chuyên làm ăn, nên công tác quản lý học sinh gặp khó khăn.

IV- Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2022 - 2027.

1. Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

a) Mặt đạt được:

- Quy mô trường lớp ở mức độ vừa đủ để đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh trong khu vực, chất lượng giáo dục luôn được nâng lên tạo được niềm tin từ phía CMHS và học sinh.

- Môi trường dạy học ngày càng được cải thiện; trang thiết bị tương đối đầy đủ, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Sự quan tâm và hỗ trợ của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, chính quyền địa phương.

- Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo điều kiện để Ban đại diện CMHS trường và lớp phát huy vai trò và khả năng hoạt động theo đúng quy định.

c) Nguyên nhân chủ quan:

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, gắn bó với trường lớp, quan tâm đến học sinh, biết nỗ lực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn - lực lượng nòng cốt của trường tận tâm, hết lòng vì sự nghiệp chung của trường, có ý thức cao trong

việc đổi mới hoạt động nhà trường; thực hiện tốt dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

a) Mặt chưa đạt được:

- Một số học sinh, nhất là học sinh đầu cấp chưa có thói quen tự học, chưa tự giác trong học tập, chưa có phương pháp học tập thích hợp, kết quả học tập chưa tốt.

- Một số giáo viên chỉ tập trung vào việc hoàn thành chương trình hơn là sáng tạo, vận dụng phương pháp dạy học mới; chỉ tập trung truyền thụ kiến thức mà chưa quan tâm tổ chức cho học sinh hoạt động tích cực để phát triển các năng lực và phẩm chất.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên thường xuyên thay đổi, chưa có tính nhất quán cao, nhất là việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, thi cử làm cho trường khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch và định hướng hoạt động lâu dài.

- Cơ chế tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, kết quả hoạt động và cơ chế quản lý giáo dục chưa tương thích với nền kinh tế thị trường.

c) Nguyên nhân chủ quan:

- Đa số CMHS quan tâm đến việc học tập của con em mình nhưng cách thể hiện chưa đúng: giao hết cho nhà trường hoặc quá nuông chiều, ...

- Công tác tổ chức và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường, của tổ/nhóm chuyên môn chưa chú trọng nhiều hướng đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; chưa tập trung vào yếu tố tâm lý, năng lực, kinh nghiệm và công tác hỗ trợ để giúp giáo viên (nhất là số giáo viên có khó khăn trong ứng dụng công nghệ thông tin) hoàn thành nhiệm vụ.

- Phòng để dụng cụ học tập có kích thước chưa đảm bảo.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn 2022 - 2027.

- Đẩy mạnh nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn. Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ thường xuyên đối với giáo viên chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018, thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.



- Tăng cường nề nếp, kỷ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Tạo dựng niềm tin đối với nhân dân, giúp phụ huynh an tâm khi gửi con tại trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực giảng dạy và học tập, quản lý học sinh, quản lý tài chính, cơ sở vật chất, ...

- Bồi dưỡng và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho các thành viên trong nhà trường.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên, các Tổ công đoàn.

B.- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh (Mission):

Dạy học sinh “Nên người - Học giỏi”. Dạy học sinh trung thực, nhân ái, can đảm, biết bênh vực cái tốt và tránh xa điều xấu; biết tự học để tự học suốt đời. Đào tạo học sinh thành người công dân hữu ích cho gia đình và đất nước, có tri thức và có kỹ năng thích nghi môi trường làm việc trong tương lai.

2. Tầm nhìn (Vision):

Cập nhật những tiến bộ về khoa học giáo dục nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, từng bước hội nhập quốc tế. Xây dựng nhà trường tiến lên môi trường giáo dục tiên tiến, hiện đại về cơ sở vật chất và về chất lượng giáo dục.

Xây dựng trường học tiến bộ về mọi mặt: học sinh tiến bộ trong học tập và rèn luyện nhân cách, giáo viên tiến bộ trong giảng dạy, lãnh đạo tiến bộ trong công tác điều hành, quản lý.

Phấn đấu đến năm 2030 xây dựng trường tiên tiến, môi trường sư phạm văn minh, thân thiện, “Xanh - Sạch - Đẹp” và hội nhập quốc tế.

3. Giá trị cốt lõi (Core values)

- Tinh thần đoàn kết.

- Tính trung thực.

- Tinh thần trách nhiệm.

- Tính sáng tạo.

- Lòng can đảm.

- Lòng tự trọng.

- Tình nhân ái.

- Sự hợp tác.

- Chăm chỉ.

4. Phương châm hành động (Action motto)

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Với mục đích cao đẹp là giúp học sinh: nên người, học giỏi, đường vào đại học thẳng tắp.

Phương châm hành động của Nhà trường:

“DANH DỰ - Ý CHÍ – TỰ TIN – THÀNH ĐẠT”.

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực có khả năng tự định hướng học tập, có niềm tin vào bản thân, biết hợp tác và sống có trách nhiệm.

Xây dựng Văn hoá nhà trường, xây dựng ý thức thực hiện và tôn vinh sự thể hiện các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tạo dựng được uy tín trong xã hội, trong khu vực cụm/quận, khẳng định đơn vị có nề nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục tốt và quản lý công khai, minh bạch.

- Xây dựng mẫu người học sinh thể hiện được chất lượng giáo dục của nhà trường qua ngôn ngữ, tác phong, thái độ học tập và lao động.

- Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng.

- Kiện toàn và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy nhà trường; bố trí, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với hoàn cảnh; tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cơ sở vật chất trường lớp đảm bảo yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018, sắp xếp hợp lý hoá các phòng chức năng.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên tạo dựng tốt môi trường thân thiện – học sinh tích cực và luôn có sự hợp tác tốt trong học tập và giảng dạy.

- Có hệ thống các quy chế hoạt động, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... hoàn chỉnh, được thực thi dân chủ.

- Có tỉ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông cao hơn tỉ lệ chung toàn thành phố. Có tỉ lệ học sinh vào học Đại học đạt tỷ lệ trên 95%, đáp ứng nguyện vọng của CMHS.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.

I- Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng quy trình triển khai dạy học theo Chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn hàng tuần để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ thường xuyên đối với các giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018, thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở tất cả các tổ/nhóm chuyên môn.
- Xây dựng các nội dung chuyên đề phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên.

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy

- Căn cứ Chương trình GDPT và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT để xây dựng kế hoạch dạy học (số môn/số tiết/học kỳ) cho các môn học phù hợp với tình hình đội ngũ và số lượng học sinh.
- Thực hiện giảng dạy tích hợp đầy đủ các nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất, ... theo hướng dẫn của Sở GDĐT.
- Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, phát triển chương trình giáo dục 2018 phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Tổ chức, hướng dẫn học sinh biết tự học và làm việc nhóm.
- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Học sinh học và hiểu các khái niệm cơ bản, thực hành các nội dung và phát triển kỹ năng vận dụng thực tiễn.
- Phát huy biện pháp tự kiểm tra, đánh giá của học sinh đối với quá trình học tập của bản thân các em.

II- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng tác phong quản lý và phong cách điều hành linh hoạt vì mục tiêu chung là sự phát triển của nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống và lương tâm nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 và phù hợp với yêu cầu phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi, đạt chuẩn về trình độ tin học, ngoại ngữ; có phong cách sư phạm mẫu mực. Có trên 20% cán bộ, giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ.

- Thường xuyên bồi dưỡng năng lực công tác, nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

- Lập kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ nói riêng và nhà trường nói chung. Có kế hoạch dài hạn cho việc bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý kế cận.

III- Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng đa dạng hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng có hiệu quả, lâu dài. Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018, chú trọng đến nhu cầu sinh hoạt của học sinh và đội ngũ nhà trường.

- Tăng cường bổ sung và sử dụng hiệu quả các phòng chức năng trong yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Tạo dựng một môi trường mà học sinh được quyền cởi mở và được tôn trọng. Cơ sở trường lớp đáp ứng yêu cầu về điều kiện học tập và vui chơi trong một môi trường khang trang, sạch sẽ và an toàn

IV- Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Khai thác tiện ích của website của trường. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giảng dạy và học tập, quản lý học sinh; quản lý tài chính, cơ sở vật chất, kế hoạch; xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, nguồn tài nguyên mở; thông tin liên lạc với cha mẹ học sinh ... góp phần nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng CNTT để sử dụng có hiệu quả máy tính phục vụ cho công việc.

V- Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục.

- Chấp hành đúng các quy định của Nhà nước.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương phát triển xã hội hóa giáo dục.

VI- Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Thành lập Ban đại diện CMHS theo đúng qui chế và hoạt động có hiệu quả trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội để giáo dục học sinh.



- Quan hệ và sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, hạn chế các hiện tượng tiêu cực vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Nhận thức được sự cần thiết của quan hệ với cộng đồng, mở rộng các mối quan hệ đối ngoại nhằm khai thác các nguồn ngoại lực. Tích cực thích nghi với sự thay đổi của môi trường hoạt động để chủ động khai thác các nguồn lực phát triển nhà trường.

- Phát triển các hình thức giới thiệu nhà trường ra ngoài xã hội để cung cấp thông tin về những thay đổi của nhà trường.

VII- Thực hiện phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng.

1. Thực hiện phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học

Thực hiện kế hoạch số 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Quyết định 1076/QĐ/TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”.

- Về giáo dục thể chất: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các nhà trường; bảo đảm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

- Về hoạt động thể thao trường học:

+ Bảo đảm 100% học sinh thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao và đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

+ Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học, phát triển câu lạc bộ các môn thể thao; tổ chức dạy bơi.

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao, trong đó chú trọng ở cấp cơ sở, thu hút đông đảo học sinh tham gia.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

+ Tiếp tục tăng cường và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

+ Tăng cường phối hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện thể dục, thể thao.

- Về giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao: Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo để bảo đảm 100% có đủ giáo viên thể thao theo quy định.

2. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học

Thực hiện kế hoạch số 1108/KH-GDDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Nhà trường xây dựng, thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với điều kiện và đặc trưng của nhà trường.

- Hằng năm đội ngũ cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên và người học được tuyên truyền, phổ biến, học tập về văn hóa ứng xử trong trường học, gia đình và cộng đồng.

- Thực hiện văn hóa và nếp sống văn minh trong trường học.

- Giáo viên, nhân viên, cán bộ Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên được bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và có năng lực tốt trong tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học.

- Phần đầu đến năm 2025 đạt trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện.

3. Giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng

Thực hiện kế hoạch số 3035/KH-GDDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”.

- Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân trong đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể tại đơn vị.

- Hoàn thiện các Website của đơn vị, diễn đàn trên mạng Internet dành cho học sinh.

- Chỉ đạo Ban Chuyên môn chỉ đạo lồng ghép đưa nội dung giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng vào giảng dạy.

- Công đoàn và Đoàn TNCSHCM bổ sung nội dung thực hiện quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng vào chương trình, kế hoạch của tổ chức.

- Đoàn TN lập tài khoản mạng xã hội của đoàn (Facebook, zalo) thu hút học sinh tham gia để qua đó thực hiện quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ trương, chính sách mới của ngành Giáo dục và địa phương liên quan đến học sinh; Luật An ninh mạng và các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng Internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo; thông báo đến CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan.

II. Lộ trình thực hiện

- **Giai đoạn 1** - Trong năm học 2022 - 2023: Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, củng cố và tăng cường đội ngũ ... chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- **Giai đoạn 2** - Từ năm 2023 - 2027:

+ Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên theo các phương pháp linh hoạt khác nhau, phù hợp với điều kiện CSVC thực tế của trường. Khuyến khích các tổ chuyên môn tổ chức hội thảo chuyên đề, thực hiện tiết dạy mẫu để triển khai giáo viên có thể thực hiện giảng dạy theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực; tích cực tham gia các câu lạc bộ học tập.

+ Phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn... tiếp tục được quan tâm sửa chữa nâng cấp; trang thiết bị phục vụ dạy và học phần nào đã đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường.

III. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai thực hiện, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn để sát với tình hình thực tế của nhà trường.

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

2. Đối với các Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3. Đối với tổ/nhóm trưởng chuyên môn:

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ/nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn; tổ chức và hướng dẫn giáo viên thực hiện kế hoạch (có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ/nhóm). Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

4. Đối với giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia góp ý kiến, rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

** Đối với Đoàn thanh niên:*

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

** Đối với Công đoàn cơ sở:*

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên
- trong đó coi trọng yếu tố tâm lý - để tạo động lực giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ; tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

** Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh:*

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 - 2027 của trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến, đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc và đúng tiến độ./.

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Phó Giám Đốc



Nguyễn Bảo Quốc

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thái Dương